

Số: /KH-UBND

Ba Tầng, ngày tháng 8 năm 2022

**KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

Thực hiện Công văn số 826/UBND-TCKH ngày 28/7/2022 của UBND huyện Hướng Hóa về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Ủy ban nhân dân xã Ba Tầng xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 với các nội dung như sau:

**PHẦN I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của xã được triển khai thực hiện trong bối cảnh thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Sự cố thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch Covid-19... tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân cũng như kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của xã.

Dưới sự lãnh đạo sâu sát, toàn diện của Huyện ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND huyện; sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt, hiệu quả của UBND huyện; sự hỗ trợ, giúp đỡ của cơ quan đoàn thể cấp huyện và các cơ quan, đơn vị đóng quân trên địa bàn; sự nỗ lực to lớn của cả hệ thống chính trị, của các tầng lớp nhân dân; phát huy truyền thống đoàn kết, nêu cao ý chí tự lực, tự cường; quyết tâm vượt qua khó khăn, thử thách; xã Ba Tầng đã đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh.

II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2022

1.1. Về tăng trưởng kinh tế

Giá trị các ngành kinh tế ước đạt 37 tỷ đồng⁽¹⁾, thu nhập bình quân đạt khoảng 10,5 triệu đồng/người/năm

1.2. Hoạt động ngân hàng:

Tổng dư nợ cho vay: 21.202.000.000 đồng, trong đó: dư nợ quỹ tín dụng

⁽¹⁾ Trong đó: Nông - lâm nghiệp ước đạt 25 tỷ đồng (chiếm 67,56 %); Tiểu Thủ công nghiệp ước đạt 4 tỷ đồng (chiếm 10,8 %); thương mại dịch vụ ước đạt 8 tỷ đồng (chiếm 21,62 %)

nhân dân: 521.961.561 đồng; dư nợ cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp: 0 đồng; dư nợ cho vay đối với doanh nghiệp 0 đồng; dư nợ cho vay cho các đối tượng chính sách (vay hộ nghèo; vay hộ sản xuất vùng khó khăn, vay giải quyết việc làm: 21.202.000.000 đồng).

1.3. Thu chi ngân sách:

* Thu ngân sách: Tổng thu: 6.224.020.820 đồng.

- Thu ngân sách xã (Theo QĐ 6845/QĐ-UBND ngày 28/12/2021) là **6.093.867.000** đồng. Trong đó: Thu bổ sung cân đối là 5.949.767.000 đồng; Thu bổ sung có mục tiêu là 134.100.000 đồng; Thu tại địa phương (Thu phí chứng thực) 10.000.000 đồng.

- Thu chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 là 130.153.820 đồng.

* Chi ngân sách: Tổng chi: 2.470.221.960 đồng, đạt 39,69% so với dự toán.

1.4. Đầu tư phát triển: Công tác chỉ đạo điều hành kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản tiếp tục có những chuyển biến tích cực, việc bố trí cơ cấu vốn đã bố trí bám sát định hướng kế hoạch phát triển KT-XH.

1.5. Tình hình thực hiện công tác quy hoạch; thu hút nguồn vốn đầu tư; việc xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng KTXH trọng điểm; phát triển đô thị, nhà ở; phát triển nông thôn, Xây dựng nông thôn mới

Đảng ủy đã ra Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo, xác định mục tiêu chỉ tiêu, giải pháp thực hiện theo từng giai đoạn phù hợp với thực tiễn địa phương như tiếp tục tuyên truyền phát huy vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới; huy động các nguồn lực, nhất là các nguồn lực trong nhân dân để xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn mới; đẩy mạnh phong trào hiến đất, tài sản trên đất, ngày công, tiền của để xây dựng nông thôn mới; phát huy vai trò của các thiết chế tự quản ở thôn dân cư như Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng; nhân rộng các mô hình điển hình trong xây dựng nông thôn mới gắn với làm tốt công tác biểu dương, khen thưởng. Xã đã hoàn thành 10/19 tiêu chí nông thôn mới⁽²⁾, Thực hiện dự án di dân dân (02 đợt) gồm 15 hộ cho thôn Trùm và thôn Vàng (năm 2021).

1.6. Về nông, lâm, nghiệp, thủy sản

1.6.1. Sản xuất nông nghiệp - lâm nghiệp và thủy sản

- Trồng trọt:

Cây lương thực có hạt: Diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân là 235,54 ha tăng 06 ha so với cùng kỳ năm trước (đạt 87,24% so với kế hoạch huyện giao).

+ Lúa nước: Diện tích gieo cấy 122,540 ha (tăng 06 ha so với cùng kỳ năm trước) đạt 81,7% so với kế hoạch huyện giao; sản lượng khoảng 490.16 tấn, năng

⁽²⁾Trong đó đạt: Tiêu chí 01 (Quy hoạch); Tiêu chí 03 (Thủy lợi); Tiêu chí 04 (Điện); Tiêu chí 07 (Chợ nông thôn); Tiêu chí 08 (Buru điện); Tiêu chí 12 (Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên); Tiêu chí 15 (Y tế); Tiêu chí 16 (Văn hóa); Tiêu chí 18 (Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh); Tiêu chí 19 (An ninh - Trật tự).

suất ước tính 40 tạ/ha; tình hình phát triển và sinh trưởng tốt. Tuy nhiên khoảng thời gian lúa bông lúa mới trở bông thì chuột phá, có một số ruộng bị sâu đục thân.

+ Lúa rẫy 97 ha, giảm 20 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 107% so với kế hoạch huyện giao.

+ Cây ngô: Diện tích gieo trồng là 16 ha (*không tăng, giảm*) đạt 53,3% so với kế hoạch huyện giao; tình hình phát triển và sinh trưởng tốt, không có sâu bệnh hại.

Cây có củ: Khoai lang: diện tích gieo trồng 4 ha (tăng 02 ha so với cùng kỳ), đạt 200% so với kế hoạch huyện giao, khoai lang được trồng phục vụ nhu cầu chăn nuôi của các hộ gia đình, ít chăm sóc nên năng suất thấp, chỉ khoảng 3-5 tấn/ha, ước đạt sản lượng 16 tấn.

Cây Sắn:

+ Niên vụ 2021-2022: Thời điểm kết thúc thu hoạch ngày 22 tháng 4 năm 2022, diện tích thu hoạch 620 ha, tăng 193 ha so với cùng kỳ năm trước (đạt 120% so với kế hoạch), năng suất bình quân đạt 17 tấn/ha.

+ Niên vụ 2022-2023: Diện tích gieo trồng 661 ha (tính diện tích cộng dồn từ tháng 9,10 năm 2021 là 230 ha và diện tích trồng mới năm 2022 là 431 ha); (đạt 127% so với kế hoạch).

- Cây có củ khác (khoai môn, dong riềng, từ tía): Diện tích gieo trồng 3 ha (tăng so với kế hoạch), ước sản lượng 11,50 tấn, năng suất ước tính đạt từ 3-4 tấn/ha.

Cây thực phẩm:

+ Diện tích gieo trồng rau các loại 4 ha.

+ Diện tích gieo trồng đậu các loại 2,5 ha (đậu đen, đậu đỏ, đậu xanh, đậu cove...), sản lượng đạt 1,73 tạ, năng suất ước tính đạt từ 60 - 64 kg/ha.

- Cây công nghiệp hàng năm: Thuốc lá, vừng mè: Diện tích gieo trồng 0,8 ha.

Cây công nghiệp lâu năm:

+ Cao su: Diện tích hiện có 15 ha, đạt 44,1% so với kế hoạch (cao su kinh doanh 4 ha, năng suất mù khai thác đạt thấp như hiện nay, theo tính toán của người trồng cao su, trung bình 1ha (400 cây) thu được 20 - 25kg mù/ngày.

+ Cà phê: Diện tích hiện có 160 ha, (không tăng, giảm so với cùng kỳ năm trước), đạt 100% so với kế hoạch huyện giao.

+ Hồ tiêu: Diện tích hiện có 2,5 ha, giảm 4 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 250% so với kế hoạch huyện giao, (hồ tiêu kinh doanh 01 ha, ước sản lượng thu hoạch khoảng 3,5 tấn/ha do ảnh hưởng của thời tiết nên năng suất thấp).

+ Cây ăn quả các loại: Chuối: Diện tích cho sản phẩm 26 ha, diện tích trồng mới 3 ha, tình hình phát triển tốt, ước năng suất thu hoạch cao. Giảm 9 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 76,47% so với kế hoạch huyện giao.

+ Cây ăn quả khác: Thanh long, vải, nhãn, cam, quýt khoảng 3 ha.

1.6.2. Chăn nuôi

- Đàn gia súc 1.703 con (tăng 491 con so với cùng kỳ năm trước). Trong đó, Trâu 318 con, đạt 99,37%; Bò 141 con, đạt 85,45%; Lợn 99 con, đạt 99%; Dê 1.145 con, đạt 104% so với kế hoạch huyện giao.

- Đàn gia cầm là 3.025 con (tăng 809 con so với cùng kỳ năm trước), đạt 69,06% so với kế hoạch huyện giao; trong đó Gà là: 2.651 con, Vịt/vịt xiêm là: 374 con.

- Tình hình dịch bệnh và công tác phòng chống: UBND xã, thường xuyên chỉ đạo cán bộ thú y xã chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng ứng phó khi có dịch xảy ra; bố trí địa điểm tiêu hủy gia súc, gia cầm bệnh theo đề nghị của cơ quan thú y. Triển khai công tác tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm cầm theo hướng dẫn của cơ quan thú y. Xử lý nghiêm các chủ chăn nuôi không thực hiện tiêm phòng các loại vắc xin cho vật nuôi.

Hướng dẫn người chăn nuôi tăng cường áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; vệ sinh, sát trùng bằng vôi bột, hoá chất khu vực chuồng nuôi và khu vực xung quanh có nguy cơ cao; có biện pháp ngăn chặn các loài véc tơ truyền bệnh xâm nhập vào chuồng nuôi, phun thuốc sát trùng, thuốc diệt các loài véc tơ truyền bệnh.

1.6.3. Lâm nghiệp:

Thống kê diện tích các loại cây lâm nghiệp trên địa bàn 329 ha, công tác chuẩn bị trồng rừng 6 tháng đầu năm 2022 là 10 ha (cây tràm).

Kết quả thực hiện giao rừng tự nhiên cho cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân thực hiện theo Luật bảo vệ và phát triển rừng:

+ Giao rừng cho cộng đồng: 525,35 ha. Cụ thể:

Thôn Măng Sông và Thôn Ba Tầng: diện tích khi giao 200,5 ha; Thôn Ba Lòng và thôn Ba Tầng: diện tích khi giao 144,5ha; Thôn Hùn: diện tích khi giao 180,35 ha.

+ Giao rừng cho hộ gia đình: 10 hộ gia đình thôn Hùn: 124,1 ha.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng: Thành lập 01 tổ chốt, tuần tra bảo vệ rừng ở thôn Hùn. Phối hợp xã Húc, Hướng Lộc trong công tác bảo vệ rừng ở địa bàn giáp ranh 03 xã.

- Thủy sản: Tổng diện tích nuôi cá nước ngọt trên địa bàn là 08 ha.

1.7. Về giáo dục, đào tạo; phát triển nguồn nhân lực gắn với đổi mới khoa học công nghệ

Đảng ủy đã chỉ đạo việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Do đó sự nghiệp giáo dục và đào tạo của xã ngày càng được phát triển về quy mô và chất lượng ở các cấp học. Chất lượng giáo viên có nhiều chuyển biến

tích cực, nề nếp, kỷ cương dạy và học được củng cố, môi trường giáo dục thân thiện được chăm lo xây dựng, phát huy hiệu quả tích cực; tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi điển trường đạt khá cao: Tiểu học đạt 99,8%, THCS đạt 98%; Mẫu giáo 3 đến 5 tuổi huy động đạt từ 93- 95%, nhà trẻ từ 0 đến 3 tuổi huy động đạt từ 20- 25%.

Đổi mới hoạt động của hội khuyến học, quan tâm chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể phối hợp với các nhà trường tuyên truyền vận động con em đến trường chuyên cần. Đến nay toàn xã có 13 chi hội khuyến học và 710 hội viên.

1.8. Về phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

- Công tác tuyên truyền: Đã treo 09 băng rôn tuyên truyền tại UBND xã và các tuyến đường chính của xã tuyên truyền các ngày lễ lớn như: Tuyên truyền kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022) và đón xuân Nhâm dần, kỷ niệm 47 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và 50 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Trị, kỷ niệm 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, tuyên truyền bầu cử trường thôn nhiệm kỳ 2022-2025. Thay mới 01 pano tuyên truyền Mừng Đảng, Mừng Xuân 2022 tại công UBND xã. Tuyên truyền vận động nhân dân treo cờ Tổ quốc vào các ngày lễ lớn. Tỷ lệ treo cờ đạt 75%.

- Công tác xây dựng đời sống văn hóa: Đã triển khai cho các thôn đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu khu dân cư văn hóa và các hộ gia đình đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu gia đình văn hóa 2022.

- Công tác quản lý văn hóa: Toàn xã có 7/7 thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng (trong đó có 02 nhà đã xuống cấp cần phải sửa chữa hoặc xây mới), để tạo điều kiện cho bà con tổ chức hội họp. Hiện có 2/7 sân bóng chuyền tạo điều kiện cho thanh niên giao lưu, vui chơi, rèn luyện sức khỏe.

- Công tác thể dục - thể thao: Công tác thể dục thể thao được chú trọng, các hoạt động thể dục thể thao trong quần chúng nhân dân vẫn được duy trì.

- Công tác văn nghệ: Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được người dân trên đại phương tổ chức giao lưu vào các dịp lễ nhằm gìn giữ những nét văn hóa truyền thống của người dân.

- Công tác gia đình: Trên địa bàn xã có 7/7 thôn có tổ hòa giải đạt tỷ lệ 100%. Không xảy ra tình trạng bạo lực gia đình.

- Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân, nhất là các gia đình chính sách, đồng bào nghèo. Tiếp nhận và cấp phát các mặt hàng, quà tặng của Chủ tịch nước, của huyện, của các hội đoàn thể và các tổ chức, cá nhân tặng các đối tượng chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022³.

³ Quà từ lãnh đạo huyện Hướng Hóa : Số lượng quà: 61 suất, trong đó 33 suất x 800.000 đồng/1 suất, 28 suất x 500.000 đồng/1 suất. Tổng giá trị là: 40.400.000 đồng; Quà từ Chủ tịch

- UBND xã đã tiếp nhận và cấp phát gạo thiếu đói cho trong dịp tết Nguyên đán và kỳ giáp hạn năm 2022 trong đó:

+ Gạo thiếu đói tết Nguyên đán năm 2022: 48.660 kg cho 570 hộ/3244 khẩu.

+ Gạo thiếu đói kỳ giáp hạn năm 2022: 48.660 kg cho 570 hộ/3244 khẩu.

- Giải quyết 30 hồ sơ BTXH cho các đối tượng BTXH trên đại bàn xã.

- Giải quyết 5 hồ sơ mai táng phí cho các đối tượng có công từ trần.

- Về công tác giảm nghèo: Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2021 là 570 hộ chiếm 67,94% tăng 187 hộ với 19,4%, hộ cận nghèo là 86 hộ chiếm 10,25% giảm 75 hộ 7,87%

- Tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững, Phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030

Xã có 98% đồng bào dân tộc Vân kiều, thuộc vùng đặc biệt khó khăn, hàng năm đều nhận được sự quan tâm của cấp trên về các chế độ chính sách để phát triển kinh tế, địa phương luôn quan tâm ưu tiên bố trí nguồn lực để bà con phát triển sản xuất như: Quyết định 755 về hỗ trợ công cụ, Quyết định 102 về hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn, Chương trình 135 để hỗ trợ sản xuất, chương trình biên giới, các chương trình hỗ trợ văn hóa, y tế, điện lưới quốc gia, nước sinh hoạt tự chảy, đường giao thông nông thôn đã thật sự làm đổi thay bộ mặt của thôn, từng bước nâng cao đời sống cho nhân dân ở vùng sâu, vùng xa. Đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền để cho mọi người dân hiểu và xác định bên cạnh việc nhận sự đầu tư hỗ trợ của nhà nước để nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân và khắc phục mọi khó khăn vươn lên trong lao động sản xuất thì nên xóa bỏ tư tưởng trông chờ ỷ lại hoàn toàn vào việc đầu tư của nhà nước. Nhờ vậy đời sống vật chất và tinh thần của người đồng bào dân tộc thiểu số có nhiều thay đổi tích cực, góp phần vào công tác giữ gìn an ninh trật tự ở các thôn, bản.

- Công tác dân số, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tổng số người khám chữa bệnh tại Trạm y tế là 500 trường hợp. Tổng số lượt xét nghiệm: 270 lam. Bệnh nhân sốt rét: 0 ca; Triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu được giao về y tế dự phòng: Đạt $\geq 97\%$ số chỉ tiêu đề ra

nước Việt Nam: Số lượng quà: 232 suất x 300.000 đồng/suất. Tổng giá trị là: 69.600.000 đồng; Quà từ UBMT huyện: Số lượng quà: 80 suất x 500.000 đồng/suất. Tổng giá trị là: 40.000.000 đồng; Quà Đảng ủy, UBND xã: Số lượng 20 suất; mỗi suất 300.000 đồng, Tổng giá trị 6.000.000 đồng; Quà UBMT xã: Số lượng 35 suất; mỗi suất 200.000 đồng, Tổng giá trị 7.000.000 đồng; Hội CTĐ huyện: Số lượng quà: 55 suất, trong đó 50 suất x 500.000 đồng/1 suất, 5 suất x 1.000.000 đồng/1 suất. Tổng giá trị là: 30.400.000 đồng; Quà từ Hội khuyết tật và NNCDMDC huyện: Số lượng quà: 20 suất x 500.000 đồng/1 suất, Tổng giá trị là: 10.000.000 đồng; Quà từ Hội khuyết tật và NNCDMDC Tỉnh: Số lượng quà: 03 suất, trong đó 01 suất x 500.000 đồng/1 suất, 2 suất x 300.000 đồng/1 suất. Tổng giá trị là: 1.100.000 đồng; Quà Tổ chức Renew: Số lượng quà: 02 suất x 6.000.000 đồng/1 suất, Tổng giá trị là: 12.000.000 đồng.

Chương trình tiêm chủng mở rộng: Số trẻ tiêm chủng đầy đủ : 55/126 trẻ = 44%;

- Chương trình phòng chống SDD quốc gia:

+ SDDCN chiếm 28,70% giảm 0,04% so với cùng kì năm trước

+ SDDCC chiếm 41% giảm 0,14% so với cùng kì năm trước.

- **Chương trình CSSKBMTE**: Số phụ nữ có thai: 50 (trong đó vị thành niên: 4). Tổng số lượt khám thai: 109. Tổng số bà mẹ đẻ trong 6 tháng qua: 37.

- **Công tác Dân số-Kế hoạch hoá gia đình**:

- BPTT Dài hạn thực hiện: Đặt vòng: 53/55, cấy tránh thai: 2/55. BPTT ngắn hạn thực hiện: 148/148 (thuốc uống: 80, BCS: 68)

- Tổ chức truyền thông về Dân số-KHHGĐ tại thôn: 07 thôn/năm (bao gồm các nội dung như Luật HNGĐ, Tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng các BPTT, vận động xây dựng làng không có người sinh con thứ 3 trở lên ...)

- Về phòng, chống tệ nạn xã hội; công tác tôn giáo, tín ngưỡng, dân tộc và một số lĩnh vực xã hội khác.

Thực hiện rà soát thay thế, bổ sung 02 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022 trên địa bàn xã. Phối hợp Phòng Dân tộc huyện tổ chức thăm, tặng quà cho 07 người có uy tín trong đồng bào người dân tộc thiểu số của 07 thôn Nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 với số tiền 3.500.000 đồng (mỗi suất 500.000 đồng). Thực hiện rà soát hộ nghèo dân tộc thiểu số các thôn, bản đặc biệt khó khăn cho vay vốn ưu đãi theo Quyết định 2085/QĐ-TTg.

Toàn xã có 82 hộ 385 khẩu theo tôn giáo. Trong đó: Tin lành 80 hộ/ 378 khẩu (*cụ thể: Hệ phái CMA 22 hộ/108 khẩu; CĐTĐ: 29 hộ/ 130 khẩu; Báp tít kinh thánh: 29 hộ/ 140 khẩu*) Công giáo: 02 hộ/ 07 khẩu.

1.9. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng

Phối hợp chặt chẽ với cấp trên để xử lý giải quyết các vấn đề, vụ việc nảy sinh trong nhân dân liên quan đến đất đai. Ngày 16 tháng 2 cùng đoàn kiểm tra phòng nội vụ và phòng tài nguyên môi trường phối hợp giữa 2 xã A Dơi và Ba Tầng tiến hành kiểm tra mốc địa giới hành chính tranh chấp giữa 2 xã, qua kiểm tra đã phân định được địa giới hành chính của 2 xã.

1.10. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính, tư pháp; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Sau khi bầu cử hoàn thiện bộ máy nhà nước cấp xã, Hội đồng nhân dân xã bầu các chức danh chủ chốt lãnh đạo xã nhiệm kỳ 2021 - 2026, tiến hành phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo HĐND, UBND và các thành viên Ủy viên Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026. Chỉ đạo xây dựng quy chế hoạt động cơ quan,

phân công nhiệm vụ cụ thể đối với lãnh đạo và thành viên UBND nhiệm kỳ mới. Phân công trách nhiệm, bố trí, sắp xếp từng bộ phận, từng vị trí làm việc cụ thể, đảm bảo công việc thông suốt và hiệu quả.

Thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động, điều hành, đổi mới lề lối làm việc, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng các cuộc giao ban, hội ý, hội họp, thực hiện tốt Quy chế dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể. Tiếp tục rà soát đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nói chung trong đó rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” nhằm tinh gọn, củng cố và nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ. Hiện nay tổng số Công chức cấp xã là 11 người: 02 Công chức Tư pháp - Hộ tịch; 03 Công chức Văn phòng - Thống kê; 02 Công chức Văn hóa - Xã hội; 02 Công chức Địa chính - Xây dựng; 01 Công chức Tài chính - Kế toán; 01 Chỉ huy Trưởng Quân sự xã, bố trí, sử dụng đúng vị trí việc làm, trình độ chuyên môn được đào tạo, phát huy được năng lực, sở trường của Cán bộ, Công chức đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Thường xuyên theo dõi, giờ giấc làm việc của CBCC, hàng tuần, tháng, quý để có sự đánh giá, nhắc nhở các cán bộ, công chức vi phạm giờ giấc làm việc cũng như các quy định khác.

- Ngay từ đầu năm UBND xã đã ban hành 18 kế hoạch, 03 quyết định, và một số văn bản quan trọng để chỉ đạo, điều hành công tác CCHC năm 2022.

- Hoàn thành và thực hiện tốt 7 nội dung về CCHC và các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao. Đã tập trung chỉ đạo cán bộ, công chức liên quan tập trung cải cách hành chính nhằm rút ngắn thời gian, phục vụ tốt cho người dân.

- Thực hiện xây dựng Chính phủ điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội;

Việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết. Trong những năm qua, UBND xã Ba Tầng đã đầu tư trang thiết bị CNTT, đường truyền internet ổn định nhằm đảm bảo yêu cầu công việc; 100% CBCC có hộp thư điện tử công vụ; ứng dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc mới.

Hiện tại UBND xã có 01 máy scan, 22 máy vi tính, trong đó có 16 máy tính để bàn, 06 máy tính laptop. 100% cán bộ có máy tính để làm việc. Các máy tính được kết nối internet có ứng dụng phần mềm quản lý văn bản đi và đến, cán bộ công chức và các ban ngành, đoàn thể trong cơ quan thường sử dụng mạng nội bộ (kết nối mạng Lan) trong trao đổi công việc. Sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành để cập nhật các thông tin, công việc được cấp trên giao qua văn phòng điện tử; 100% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng hòm thư công vụ trong trao đổi công việc; 100% cán bộ, công chức sử dụng và cập nhật thông tin CBCC trên trang điện tử <http://thongtinccvc.quangtri.gov.vn>.

Thực hiện ứng dụng chữ ký số chuyên dụng trong một số văn bản được phép ứng dụng chữ ký số để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và gửi nhận văn bản điện tử như: Giấy mời, công văn, báo cáo tháng....

UBND xã đã lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh cũng như theo dõi giám sát giờ giấc đi làm của cán bộ, công chức, giám sát thái độ làm việc của công chức tại bộ phận “một cửa” về sự phục vụ cá nhân và tổ chức đến giao dịch hành chính tại UBND xã.

- Công tác thanh tra, tư pháp; phòng, chống tham nhũng, giải quyết - khiếu nại, tố cáo

Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch thực hiện công tác hòa giải; Kế hoạch theo dõi thi hành Pháp luật và xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch duy trì xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật. Phối hợp với cấp trên tiến hành số hóa dữ liệu Hộ tịch từ năm 2006-2022. Thực hiện tốt công tác giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch tại địa phương theo luật định⁴.

Công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư kiến nghị phản ánh của công dân được quan tâm thực hiện; trong 6 tháng đầu năm UBND xã không tiếp nhận đơn, thư khiếu nại, tố cáo nào.

1.11. Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

1.11.1. Công tác quốc phòng

- Chấp hành nghiêm túc mệnh lệnh, chỉ thị, hướng dẫn của trên, Ban CHQS xã xây dựng kế hoạch, phối hợp với Công an xã, Đoàn Biên phòng Ba Tầng duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ bảo vệ Tết nguyên đán Nhâm Dần 2022. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19. Phối hợp với các lực lượng được tăng cường nắm tình hình kịp thời xử lý tốt các vụ việc xảy ra trên địa bàn. Xây dựng, triển khai kế hoạch quân sự, quốc phòng địa phương năm 2022 theo kế hoạch của Ban CHQS huyện.

- Công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng, sơ tuyển, khám tuyển giao quân được chú trọng thực hiện theo kế hoạch đề ra, cụ thể: tham gia huấn luyện cán bộ cơ sở đầu năm, quân số 04 đ/c.

- Tiếp đón 02 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương; Gặp mặt động viên 06 thanh niên ưu tú lên đường nhập ngũ làm nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an năm 2022.

⁴Đã thực hiện chứng thực, đăng ký 750 trường hợp, trong đó: Chứng thực bản sao từ bản chính là 4.590 trường hợp, chứng thực hợp đồng giao dịch 0 trường hợp, chứng thực chữ ký 240 trường hợp. Khai sinh 49 trường hợp, kết hôn 29 trường hợp, khai tử 07 trường hợp, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 09 trường hợp. Cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch: 04 trường hợp; Cấp bản sao trích lục hộ tịch: 56 trường hợp; Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND xã đã giải quyết được 4.830 hồ sơ; Nuôi con nuôi: 0

- Ra quân huấn luyện năm 2022 gồm 06 đồng chí.
- Thường xuyên theo dõi, nắm chắc số lượng, chất lượng cơ sở kỹ thuật và phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu.

1.11.2. Công tác An ninh

Công tác bảo đảm ANTT

- Chủ động triển khai và tổ chức thực hiện các kế hoạch về đảm bảo ANTT, các phương án bảo đảm ANTT đêm giao thừa tết Nguyên đán Nhâm dân năm 2022.
- Tiến hành phối hợp gọi hỏi 62 lượt đối tượng liên quan đến tình hình an ninh trật tự, ma túy... nhằm răn đe giáo dục, uốn nắn số đối tượng này tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Tiến hành tổ chức 24 đợt tuần tra với hơn 120 lượt CBCS tham gia nhằm đảm bảo ANTT tết Nguyên đán năm 2022; Qua tuần tra nhắc nhở chân chính người dân khi tham gia giao thông phải tuân thủ theo quy định của pháp luật nhất là việc độ mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, không tụ tập đông người.

Công tác QLHC về TTXH

- Tiếp tục công tác nắm hộ, nắm người, quản lý cư trú, tạm trú. Rà soát người nước ngoài cư trú tại địa phương, người thường xuyên tiếp xúc với người nước ngoài tại địa bàn để phòng chống dịch; Tuyên truyền cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ giải trí, tạp hóa... thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch covid 19.

- Đã tiến hành đăng ký thường trú cho 74 trường hợp, trong đó: nhân khẩu khai sinh 43 khẩu; nhân khẩu ngoại tỉnh đến 03 khẩu; nhân khẩu ngoại huyện trong tỉnh đến 02 khẩu; nhân khẩu trong xã đến 07 khẩu; tách hộ 04 hộ 11 khẩu. Xóa thường trú 05 khẩu.

- Tiếp tục thực hiện công tác đăng ký cư trú, tạm trú, lưu trú cho người dân trên hệ thống Cơ sở dữ liệu DCQG.

Tổng số nhân hộ khẩu cư trú trên địa bàn đến nay có 829 hộ, 4350 nhân khẩu. Trong đó: 823 hộ, 4323 nhân khẩu có hộ khẩu thường trú, 06 hộ, 27 nhân khẩu đăng ký tạm trú.

Công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã thông qua các buổi họp của UBND xã, thôn, lòng ghép tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng chống Ma túy, Pháo nổ, dịch bệnh Covid19 và các phương thức thủ đoạn của các loại tội phạm... đến từng người dân trên địa bàn xã

- Phối hợp kiểm lâm địa bàn trực chốt, tuần tra kiểm tra rừng và tuyên truyền các hộ dân trên địa bàn xã không phá rừng làm rẫy.

- Phối hợp với tư pháp xã tổ chức tuyên truyền pháp luật tại 07/07 thôn.

Tình hình trật tự, an toàn xã hội

- Vi phạm trật tự xã hội: 01 vụ. (mất tài sản 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus); Bên cạnh, Công an xã Ba Tầng tiến hành vận động và tiếp nhận công dân Hồ Văn Oì ra đầu thú liên quan đến vụ án “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Tự tử: 01 vụ/01 người, Hồ A Rĩa, thôn Trùm.

III. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Ba Tầng năm 2022 còn có những hạn chế, khó khăn như sau:

1.1. Tiềm năng phát triển về nông lâm nghiệp trên địa bàn xã rất lớn, nhưng thời gian qua chưa được khai thác hiệu quả để đóng góp vào quá trình phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế (kết cấu hạ tầng còn yếu kém, đặc biệt đường giao thông, hệ thống nước sinh hoạt, nước tưới tiêu...) đồng thời cũng chưa thực hiện chặt chẽ mối liên kết vùng để khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã (vấn đề đầu ra cho sản phẩm, bao tiêu, bảo quản nông sản luôn gặp khó khăn và bị tư thương ép giá).

1.2. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được cải thiện khá nhiều so với trước đây nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế và cải thiện đời sống dân sinh. Nhìn chung kết cấu hạ tầng của xã vẫn còn nhiều hạn chế, thiếu đồng bộ, tính kết nối thấp, làm hạn chế việc khai thác các tiềm năng, lợi thế của xã.

1.3. Năng lực cạnh tranh chưa cao, một số sản phẩm nông nghiệp chủ yếu mới qua sơ chế, giá trị gia tăng còn thấp, sản xuất nhỏ lẻ, chưa hình thành nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa. Các ngành thương mại, dịch vụ, du lịch, công nghiệp chưa phát triển, chủ yếu là phát triển kinh doanh hàng tạp hóa tổng hợp của các hộ kinh doanh cá thể, còn nhỏ lẻ, tự phát.

1.4. Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, tuy nhiên xã vẫn có số tiêu chí đạt còn thấp (10/19 tiêu chí). Một số tiêu chí đạt nhưng chưa bền vững, nợ nhiều chỉ tiêu. Nhận thức của một bộ phận cán bộ và Nhân dân về những nội dung thiết yếu của Chương trình chưa đầy đủ; việc quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền chưa thường xuyên, sâu sát, còn tâm lý trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước; việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động ở nông thôn còn chậm; quy mô sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, manh mún, thiếu tính bền vững; đào tạo nghề cho lao động nông thôn chưa đáp ứng được yêu cầu...

1.5. Hoạt động ứng dụng khoa học kỹ thuật mặc dù tiến bộ hơn giai đoạn trước nhưng việc nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, chưa chú trọng thâm canh trong sản xuất nông nghiệp. Chất lượng nguồn nhân lực của xã chưa đáp ứng yêu cầu của xã hội. Tạo việc làm mới trong xã ít, phần lớn phải đi làm việc ngoài xã, chưa sử dụng hết nguồn nhân lực hiện có. Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân còn nhiều khó khăn, cơ sở vật chất, trang thiết bị còn hạn chế chưa đáp ứng nhu cầu phục vụ Nhân dân. Chất lượng xây dựng đời sống văn hóa còn thấp, việc bảo quản, sử dụng các thiết chế văn hóa nhất là nhà sinh hoạt

văn hóa cộng đồng thôn chưa phát huy hết hiệu quả, văn hóa dân gian dần mai một, chưa có hướng bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, bản sắc dân tộc.

1.6. Đời sống một bộ phận nhân dân vẫn còn khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo có giảm nhưng chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo cao do các chính sách giảm nghèo còn dàn trải, chưa thích hợp nên một bộ phận người dân chưa nỗ lực phấn đấu thoát nghèo, còn trông chờ ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước, của cộng đồng.

1.7. Công tác An ninh chính trị được giữ vững nhưng trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi còn diễn ra phức tạp.

2. Các nguyên nhân chủ yếu

Việc triển khai thực hiện một số chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Ba Tầng năm 2022 đạt thấp với những hạn chế, khó khăn nêu trên là do những nguyên nhân khách quan và chủ quan như sau:

a. Nguyên nhân khách quan

- Sự tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, nhất là dịch tả lợn châu Phi và đại dịch Covid-19 đã tác động rõ nét và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của xã, làm tăng thêm nhiều khó khăn, thách thức.

b. Nguyên nhân chủ quan

- Một số chỉ tiêu đưa ra thiếu tính khả thi, đặt mục tiêu quá cao trong khi nguồn lực thực hiện chưa đảm bảo.

- Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành, tổ chức thực hiện của cấp ủy đảng, chính quyền trong xã còn một số hạn chế. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các ban ngành, đoàn thể xã cũng như thôn bản trong giải quyết một số nhiệm vụ còn lúng túng, chưa theo kịp với những yêu cầu của tình hình mới.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Trên cơ sở đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Ba Tầng năm 2022 và những hạn chế, yếu kém, có thể rút ra được những bài học kinh nghiệm như sau:

1. Trong bối cảnh mới, sự biến động liên tục của kinh tế thế giới và trong nước đã và đang tác động đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã, đòi hỏi phải làm tốt công tác dự báo, phân tích, đánh giá sát tình hình; có sự sáng tạo, tư duy đổi mới trong cách điều hành, chỉ đạo để thích ứng với những biến đổi và những đòi hỏi của thực tiễn, từ đó mới có thể huy động có hiệu quả toàn bộ nguồn lực của xã hội đóng góp vào sự phát triển chung.

2. Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm nhưng phải kết hợp chặt chẽ với phát triển văn hóa - xã hội và bảo vệ môi trường, quốc phòng - an ninh, chú trọng đảm bảo an sinh xã hội, hướng đến mục tiêu cuối cùng là: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

3. Phải làm tốt công tác tuyên truyền, tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động tối đa nguồn lực trong Nhân dân.

4. Cần phải đề cao tính kỷ luật, nghiêm minh trong việc thực thi pháp luật về quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

V. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

Từ những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm và trên tinh thần quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Ủy ban nhân dân xã Ba Tầng dự báo khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2022 của xã đạt từ 100% trở lên.

PHẦN II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

I. DỰ BÁO BỐI CẢNH NĂM 2023

Bước vào giai đoạn thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 dự báo tình hình thế giới vẫn diễn biến phức tạp, khó lường trên tất cả các lĩnh vực từ chính trị, kinh tế, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... sẽ tác động trực tiếp đến sự ổn định, phát triển của kinh tế thế giới và kinh tế nước ta.

Trong năm tới, nền kinh tế của xã Ba Tầng có nhiều thuận lợi và cơ hội phát triển nhưng vẫn tiếp tục đối mặt với những diễn biến phức tạp của thiên tai, tình trạng biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường tác động trực tiếp đến sự phát triển ổn định, bền vững. Bên cạnh những vận hội, cơ hội phát triển và hội nhập, hiện tại nền kinh tế xã sẽ còn những khó khăn nhất định; bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có khả năng xuất hiện thêm những khó khăn, thách thức cho đất nước cũng như tỉnh, huyện và xã nhà, đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu bền bỉ và quyết tâm cao nhất của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục phục hồi phát triển kinh tế, thực hiện tốt cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; tăng cường bảo vệ môi trường. Chú trọng công tác QPAN, đảm bảo ANCT, TTATXH, phấn đấu đến cuối năm 2023 một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch.

III. MỤC TIÊU CHỦ YẾU

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt: 8 tỷ đồng
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 10 triệu đồng
- Sản lượng lương thực có hạt: 1.000 tấn/năm

- Trồng mới rừng tập trung: 08 ha
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới là 0,5 %, tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu là 0 %.
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ: 10 tỷ đồng

2. Các chỉ tiêu xã hội

- Tạo việc làm mới: 500 người
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 12%; trong đó đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 10%.
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100 %.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo 3-5%
- Tỷ lệ trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia: 0 %.

3. Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng 46%
- Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh 50,5%
- Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch 0,2 %

4. Chỉ tiêu về an ninh, quốc phòng

- Công tác tuyển quân 100% kế hoạch.

IV. MỘT SỐ CÂN ĐỐI LỚN

1. Tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn (giá hiện hành): 40 tỷ đồng
2. Thu, chi ngân sách nhà nước: 6.224.020.820 đồng
3. Cân đối vốn đầu tư phát triển Dự kiến khả năng huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt khoảng 90 triệu đồng, tăng khoảng 50 triệu đồng so với năm 2022.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Đề xuất các giải pháp cụ thể để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 xoay quanh các định hướng lớn sau:

1. Lãnh đạo phát triển kinh tế

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân phát huy tiềm năng lợi thế của địa phương, khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, thị trường để đẩy mạnh phát triển các ngành trồng trọt, chăn nuôi, các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.
- Khuyến khích nhân dân phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập.
- Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân hưởng ứng chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên, xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm sử dụng đất trái mục đích. Thực hiện tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các chương trình, dự án trên địa bàn xã.

- Tăng cường tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao ý thức, trách nhiệm và thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, nhân rộng các mô hình của các đoàn thể quần chúng.

2. Về phát triển văn hóa - xã hội

- Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, khai thác và phát huy thiết chế văn hóa cơ sở; gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa. Phấn đấu có số hộ và số thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa. Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân. Tiếp tục chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, phát huy truyền thống hiếu học của quê hương; Quan tâm toàn diện đến đời sống nhân dân, chú trọng công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, tích cực giảm nghèo, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Phấn đấu giảm tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên và giảm tỷ lệ chênh lệch giới tính khi sinh. Thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững.

3. Tăng cường quốc phòng - an ninh; giữ vững chính trị và trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Xây dựng lực lượng, huấn luyện dân quân, dự bị động viên; chủ động trong công tác sẵn sàng chiến đấu, diễn tập chiến đấu trị an, tổ chức diễn tập các phương án ứng cứu khi có bão, lụt xảy ra. Làm tốt công tác đăng ký, công tác khám sức khỏe, đưa thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự đạt chỉ tiêu giao, làm tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 09 về “Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm”. Đẩy mạnh Phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình “Khu dân cư không có tội phạm và các tệ nạn xã hội”; tăng cường công tác quản lý giáo dục đối tượng tại cộng đồng. Đẩy mạnh thực hiện nghị quyết 88/CP của Chính Phủ đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn các hoạt động lợi dụng dân chủ, dân tộc và tôn giáo. Coi trọng công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; kịp thời phát hiện và giải quyết những vấn đề mới nảy sinh ngay từ cơ sở, giữ vững ổn định quốc phòng - an ninh không để phát sinh “điểm nóng”. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với tăng cường đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Tăng cường công tác quản lý nhân hộ khẩu, quản lý địa bàn bảo đảm tình hình ANTT, TTATXH trên địa bàn được ổn định. Đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện có hiệu quả “Đề án 06” của Chính phủ về “phát triển ứng dụng dữ liệu

về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đẩy mạnh cải cách hành chính, hoạt động tư pháp và chú trọng công tác xây dựng chính quyền

- Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch vững mạnh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân; chú trọng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, gắn quyền hạn với trách nhiệm được giao.

- Thực hiện nghiêm quy chế hoạt động của cơ quan; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ và phẩm chất đạo đức; kiên quyết thay thế những cán bộ, công chức phẩm chất và năng lực kém, tham ô, lãng phí, những người, gây phiền hà cho nhân dân.

- Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính theo cơ chế một cửa liên thông; thực hiện có hiệu quả Đề án 30 của Chính phủ về đơn giản hoá thủ tục hành chính. Phát huy vai trò trách nhiệm của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, chú ý các thủ tục về đất đai, xây dựng, hộ tịch, hộ khẩu; thực hiện niêm yết, công khai các thủ tục hành chính đúng quy trình. Cải cách hành chính cần gắn liền với tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý xã hội.

5. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể

- Tiếp tục củng cố tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đa dạng hoá các hình thức tập hợp, đổi mới nội dung và phương thức sinh hoạt, xây dựng lực lượng cốt cán; gắn xây dựng phong trào với việc thực hiện các chương trình, dự án cụ thể; tăng cường chức năng giám sát, vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tình hình mới.

- Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước, động viên mọi nguồn lực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh. Phát huy dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho nhân dân quyền được biết, được bàn, được quyết định, kiểm tra, giám sát và tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh.

- Tăng cường công tác phát triển đoàn viên, hội viên, đảm bảo chỉ tiêu, đúng tiêu chuẩn có chất lượng; không ngừng rèn luyện về phẩm chất để bổ sung nguồn lực cho Đảng. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận, các đoàn thể từ xã đến thôn, nâng cao phẩm chất cách mạng, trình độ chính trị, trình độ chuyên môn ngày càng chuẩn hóa đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương; tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng và nhân dân.

6. Quản lý tài nguyên, tăng cường bảo vệ và cải thiện môi trường, ứng phó với tình trạng biến đổi khí hậu

Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động điều tra cơ bản, khai thác, sử dụng tài nguyên theo hướng bền vững. Nâng cao nhận thức các tầng lớp nhân dân trong việc sử dụng, khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Thích ứng tốt với biến đổi khí hậu, nước biển dâng để bảo vệ sức khỏe nhân dân, đảm bảo sản xuất và sử dụng hợp lý nguồn lực thích ứng để phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường.

7. Đẩy mạnh công tác xây dựng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chấp hành kỷ luật, kỷ cương, sắp xếp và tinh gọn bộ máy; xây dựng Chính phủ điện tử; cải cách hành chính tư pháp; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

8. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả. Thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm. Đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, thông tin xấu, độc, lợi dụng mạng xã hội chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát triển kinh tế số, xã hội số.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 là nhiệm vụ trọng tâm của các ban ngành, đoàn thể xã; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn và Nhân dân trong xã. Trong tổ chức thực hiện kế hoạch phải tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân cấp xã, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội và toàn thể Nhân dân nhằm hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm 2023.

2. Giao Văn phòng HĐND&UBND xã; Bộ phận tài chính kế toán xã chủ trì, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị và BCD các thôn, bản trên địa bàn cụ thể hóa Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định. Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình kết quả thực hiện kế hoạch năm 2023. Trong trường hợp có những thay đổi lớn cần chủ động đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Ba Tầng./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC&KH huyện;
- Đảng ủy; HĐND&UBND xã;
- UBMTTQVN xã, Đoàn thể xã;;
- Trường TH&THCS, Mầm non;
- Trạm Y tế xã;
- CB,CC xã;
- BCD các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Băng